SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 01 tháng 10 năm 2025

Đặng Thị Phương Ninh

ĐIỀU LỆ

CÔNG TY TNHH
CHẾ BIẾN THỰC PHẨM ĐỒNG NAI

MỤC LỤC

ĐIỀU 1.	ĐỊNH NGHĨA VÀ DIỄN GIẢI	4
ĐIỀU 2.	THÀNH VIÊN CỦA CÔNG TY	7
ĐIỀU 3.	ĐỊA VỊ PHÁP LÝ	7
ĐIỀU 4.	TÊN CÔNG TY	8
ĐIỀU 5.	ĐỊA CHỈ CÔNG TY	8
ĐIỀU 6.	THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG	8
ĐIỀU 7.	NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT	8
ĐIỀU 8.	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG	9
ĐIỀU 9.	VỐN ĐIỀU LỆ	9
ĐIỀU 10.	GÓP VỐN ĐIỀU LỆ	9
ĐIỀU 11.	TĂNG, GIẢM VỐN ĐIỀU LỆ	10
ĐIỀU 12.	SỔ ĐĂNG KÝ THÀNH VIÊN	11
ĐIỀU 13.	MUA LẠI PHẦN VỐN GÓP THEO YÊU CẦU	12
ĐIỀU 14.	CHUYỂN GIAO VÀ CHUYỂN NHƯỢNG PHẦN VỐN GÓP	12
ĐIỀU 15.	QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC THÀNH VIÊN	12
ĐIỀU 16.	CƠ CẤU QUẢN LÝ	14
ĐIỀU 17.	HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN	14
ĐIỀU 18.	CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN	16
ĐIỀU 19.	TRIỆU TẬP HỌP HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN	17
ĐIỀU 20.	ĐIỀU KIỆN VÀ THỂ THỨC TIẾN HÀNH HỌP HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN	18
ĐIỀU 21.	NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN	18
ĐIỀU 22.	BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN	19
ĐIỀU 23.	HỢP ĐỒNG, GIAO DỊCH PHẢI ĐƯỢC HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CHẤP THUẬN	19
ĐIỀU 24.	GIÁM ĐỐC	20
ĐIỀU 25.	NGHĨA VỤ CHUNG CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN, GIÁM ĐỐC VÀ CÁC ĐIỀU HÀNH VIÊN CAO CẤP	21
ĐIỀU 26.	ĐIỀU HÀNH VIÊN CAO CẤP	21
ĐIỀU 27.	LAO ĐỘNG	21
ĐIỀU 28.	TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG	22
ĐIỀU 29.	KẾ TOÁN VÀ NĂM TÀI CHÍNH	22
ĐIỀU 30.	BÁO CÁO TÀI CHÍNH VA THUẾ	22
ĐIỀU 31.	PHÂN CHIA LỢI NHUẬN	23
ĐIỀU 32.	NGOẠI HỐI	24
ĐIỀU 33.	BẢO HIỂM	24

ĐIỀU 34. GIẢI THỂ 24
ĐIỀU 35. BAN THANH LÝ 25
ĐIỀU 36. CÁC QUY ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN 25
ĐIỀU 37. SỬA ĐỔI 26
ĐIỀU 38. CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC 26

ĐIỀU LỆ
CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM ĐỒNG NAI

Điều lệ **CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM ĐỒNG NAI**, ("**Điều Lệ**"), được lập ngày 20 tháng 12 năm 2017 trên cơ sở phù hợp với Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014, ("**Luật Doanh Nghiệp**"), và các quy định khác của pháp luật Việt Nam có liên quan.

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI – MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN, một công ty được thành lập và đăng ký hợp lệ theo pháp luật Việt Nam, có các chi tiết công ty như sau:

Địa chỉ	: Số 833A, Xa lộ Hà Nội, Khu phố 1, P. Long Bình Tân, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
Giấy CNĐKDN số	: 3600253505
Người đại diện	: **Ông Nguyễn Hữu Hiếu**
Chức vụ	: **Tổng Giám Đốc**

(Theo Nghị quyết số: 105/NQ-HĐTV ngày 08/5/2015 của Hội đồng thành viên)

(dưới đây gọi là ***Dofico***)

CÔNG TY CỔ PHẦN GREENFEED VIỆT NAM, một công ty được thành lập và đăng ký hợp lệ theo pháp luật Việt Nam, có các chi tiết công ty như sau:

Địa chỉ	: Xã Nhựt Chánh, Huyện Bến Lức, Tỉnh Long An.
Giấy CNĐKDN số	: 1100598642
Người đại diện	: **Ông Trần Ngọc Chí**
Chức vụ	: **Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị**

(dưới đây gọi là ***GreenFeed***)

Dofico và GreenFeed sau đây có thể được gọi chung là "**các Thành Viên**" và được gọi riêng là "**Thành Viên**".

DO ĐÓ, NAY, CÁC THÀNH VIÊN ĐỒNG Ý NHƯ SAU:

ĐIỀU 1. ĐỊNH NGHĨA VÀ DIỄN GIẢI

1.1 Định nghĩa:

Khi được sử dụng trong Điều Lệ này, tất cả các từ và cụm từ viết hoa sau đây sẽ có nghĩa như được quy định tại Điều này.

a. ***Bên Có Liên Quan*** nghĩa là các tổ chức hoặc cá nhân có mối quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với Công Ty theo quy định tại Điều 4.17 Luật Doanh Nghiệp;

b. ***Bên Thứ Ba*** nghĩa là bất kỳ Chủ Thể nào không phải là Thành Viên;

c. ***Cơ Quan Cấp Phép*** nghĩa là bất kỳ và tất cả các cơ quan Nhà nước hữu quan của Việt Nam, có thẩm quyền theo Luật Việt Nam cấp Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp, Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Đầu Tư và giải quyết

việc sửa đổi, bổ sung, chỉnh sửa và các vấn đề phụ trợ khác có liên quan đến Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp, Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Đầu Tư;

d. ***Công Ty*** nghĩa là Công ty TNHH Chế Biến Thực Phẩm Đồng Nai;

e. ***Chủ Thể*** nghĩa là bất kỳ thể nhân, công ty (kể cả bất kỳ công ty phi lợi nhuận nào), doanh nghiệp, công ty hợp danh chung và công ty hợp danh có giới hạn, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty liên doanh, bất động sản, quỹ tín thác, hiệp hội, tổ chức, liên đoàn lao động nào hoặc loại hình pháp nhân khác hoặc cơ quan nhà nước;

f. ***Điều Hành Viên Cao Cấp*** nghĩa là Giám Đốc, Phó Giám Đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Tài chính của Công Ty tại từng thời điểm;

g. ***Giấy Chứng Nhận Góp Vốn Điều Lệ*** nghĩa là một giấy chứng nhận được Công Ty cấp cho một Thành Viên, trong đó chứng nhận Thành Viên đã hoàn thành hợp lệ và hợp pháp (phù hợp với Điều Lệ này, Hợp Đồng Góp Vốn và Thành Viên và Luật Việt Nam) nghĩa vụ góp Vốn Điều Lệ của mình. Giấy Chứng Nhận Góp Vốn Điều Lệ sẽ phù hợp với và có các nội dung tối thiểu như Luật Doanh Nghiệp quy định;

h. ***Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp*** nghĩa là tài liệu bằng văn bản hoặc dưới dạng điện tử do Cơ Quan Cấp Phép có thẩm quyền cấp, trong đó ghi nhận thông tin đăng ký doanh nghiệp của Công Ty;

i. ***Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Đầu Tư*** nghĩa là tài liệu bằng văn bản hoặc dưới dạng điện tử do Cơ Quan Cấp Phép có thẩm quyền cấp, trong đó ghi nhận thông tin đăng ký đầu tư liên quan đến việc thành lập Công Ty;

j. ***Hành Động Thích Hợp*** nghĩa là thực hiện tất cả mọi công việc, thực hiện tất cả mọi hành động, kể cả ký tất cả các tài liệu, triệu tập tất cả các cuộc họp, tham dự tất cả các cuộc họp, bỏ phiếu biểu quyết và đảm bảo xin được các Phê Duyệt Nhà Nước hoặc các chấp thuận khác mà cần thiết hoặc phải có để tạo hiệu lực ngay lập tức và đầy đủ cho bất kỳ quy định hoặc phần quy định nào của Điều Lệ hoặc Hợp Đồng Góp Vốn và Thỏa Thuận Thành Viên, hoặc ngay lập tức để đảm bảo một kết quả cụ thể;

k. ***Luật Việt Nam*** nghĩa là tất cả các luật, nghị định và quy định do bất kỳ cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nào của Việt Nam ban hành;

l. ***Ngày Làm Việc*** nghĩa là một ngày không phải là thứ bảy hoặc Chủ nhật, mà các ngân hàng mở cửa giao dịch tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam;

m. ***Người Đại Diện Theo Pháp Luật*** nghĩa là người đại diện theo pháp luật của Công Ty tại từng thời điểm, được bổ nhiệm hợp lệ theo Luật Doanh Nghiệp và được đăng ký với Cơ Quan Cấp Phép;

n. ***Người Đại Diện Theo Ủy Quyền*** nghĩa là người đại diện theo ủy quyền của một Thành Viên là tổ chức, trên cơ sở khái niệm này được quy định trong Luật Doanh Nghiệp, do một Thành Viên là tổ chức bổ nhiệm hợp lệ vào Hội Đồng Thành Viên và đại diện cho tỷ lệ Phần Vốn Góp cụ thể của Thành Viên

đó, và việc bổ nhiệm này đã đăng ký hợp lệ với Cơ Quan Cấp Phép (nếu được yêu cầu đăng ký);

o. ***Phần Vốn Góp*** nghĩa là phần tài sản góp vào Vốn Điều Lệ của mỗi Thành Viên phù hợp với Điều Lệ này và Hợp Đồng Góp Vốn và Thỏa Thuận Thành Viên;

p. ***Phê Duyệt Nhà Nước*** bao gồm bất kỳ và tất cả các phê duyệt, chấp thuận, từ bỏ, miễn trừ, thay đổi, cấp quyền kinh doanh, lệnh, giấy phép, sự cho phép, quyền hoặc giấy cho phép mà có thể được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam yêu cầu tùy từng thời điểm theo Luật Việt Nam hiện hành liên quan đến các hoạt động kinh doanh thực tế hoặc dự kiến của Công Ty hoặc đến các vấn đề, sự kiện, sự việc phát sinh hoặc giao dịch khác được dự liệu trong Điều Lệ này hoặc Hợp Đồng Góp Vốn và Thỏa Thuận Thành Viên;

q. ***Quyền Sở Hữu Trí Tuệ*** nghĩa là các sáng chế, quyền tác giả, thiết kế, mẫu sử dụng, nhãn hiệu thương mại, tên thương mại, tên miền, quyền sử dụng dữ liệu, quyền sử dụng các bí quyết và thông tin mật, cũng như tất cả các quyền sở hữu trí tuệ và sở hữu công nghiệp tương đương khác, dù đã đăng ký hoặc chưa đăng ký, hoặc các quyền tương tự tồn tại theo pháp luật của bất kỳ quốc gia nào, dù được ghi nhận dưới dạng vật chất hay không;

r. ***Hợp Đồng Góp Vốn và Thỏa Thuận Thành Viên*** nghĩa là Hợp Đồng Góp Vốn và Thỏa Thuận Thành Viên ký ngày 15 tháng 05 năm 2017;

s. ***VNĐ*** hoặc ***Đồng Việt Nam*** nghĩa là tiền tệ hợp pháp của Việt Nam;

t. ***Đối Thủ Cạnh Tranh*** có nghĩa là bất cứ cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp nào trực tiếp hay gián tiếp làm việc, hợp tác, góp vốn, quản lý, thành lập, thực hiện, tham gia hoặc bất cứ hành động nào liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh các sản phẩm/dịch vụ giống hoặc tương tự với các sản phẩm/dịch vụ thuộc ngành nghề kinh doanh của Công Ty (ngoại trừ các trường hợp được Hội đồng Thành Viên chấp thuận).

1.2 Diễn giải

Điều Lệ này sẽ được đọc, diễn giải và hiểu theo các quy tắc sau đây:

a. Khi "Điều", "Mục", "Phụ kiện", "Bảng" hoặc "Phụ lục" được viết hoa trong Điều Lệ này thì có nghĩa là dẫn chiếu đến một điều, mục, phụ kiện, bảng hoặc phụ lục của Điều Lệ này;

b. Từ "bao gồm" và các từ hay cụm từ khác mang ý nghĩa bao gồm sẽ không được hiểu là có giới hạn/hạn chế, do vậy dẫn chiếu đến các vấn đề "được bao gồm" sẽ được xem là có nghĩa không loại trừ, không định rõ đặc điểm, và trên cơ sở không giới hạn quy định trên, từ "bao gồm" sẽ được đọc và hiểu là mang ý nghĩa "bao gồm mà không giới hạn", trừ khi có quy định cụ thể khác;

c. Tựa đề và đầu đề của hoặc trong Điều Lệ này, trang bìa và mục lục của Điều Lệ này, và các diễn đạt đi theo sau dẫn chiếu đến điều hoặc mục được đưa vào chỉ nhằm mục đích thuận tiện tham khảo và sẽ không có giá trị trong việc

định nghĩa, giới hạn, mở rộng hoặc mô tả phạm vi của Điều Lệ này hoặc mục đích các quy định của Điều Lệ này;

d. Tùy theo yêu cầu của ngữ cảnh, các từ số ít cũng bao gồm số nhiều và ngược lại, và giới tính của bất kỳ đại từ nào bao gồm các giới tính khác;

e. Mỗi phụ kiện, bảng và phụ lục được dẫn chiếu trong Điều Lệ này được đưa vào trong Điều Lệ này thông qua dẫn chiếu tương ứng và là một phần của Điều Lệ này như thể được quy định trọn vẹn ở nơi đầu tiên xuất hiện dẫn chiếu đó;

f. Dẫn chiếu đến bất kỳ quy định pháp luật nào bao gồm cả mỗi quy định kế tục và tất cả luật hiện hành áp dụng cho quy định đó;

g. Dẫn chiếu đến một hợp đồng hoặc một tài liệu (kể cả dẫn chiếu đến Điều Lệ này) là dẫn chiếu đến hợp đồng hoặc tài liệu đó khi được sửa đổi, bổ sung, thay đổi hoặc thay thế, trừ phạm vi bị nghiêm cấm theo Điều Lệ này hoặc theo một thỏa thuận hoặc tài liệu khác;

h. Công nhận rằng tất cả các Thành Viên đã tham gia đàm phán và soạn thảo Điều Lệ này, nếu có bất kỳ sự mơ hồ hoặc thắc mắc nào về ý định hoặc cách diễn giải liên quan đến bất kỳ khía cạnh nào của Điều Lệ này thì Điều Lệ này sẽ được hiểu như thể đã được các Thành Viên cùng soạn thảo, và không có giả định hoặc nghĩa vụ chứng minh nào có lợi hoặc gây bất lợi cho bất kỳ Thành Viên nào soạn thảo bất kỳ điều khoản nào của Điều Lệ này.

ĐIỀU 2. THÀNH VIÊN CỦA CÔNG TY

Công Ty có các Thành Viên sau đây (“**các Thành Viên**”):

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI – MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN, một công ty được thành lập và đăng ký hợp lệ theo pháp luật Việt Nam, có các chi tiết công ty như sau:

Địa chỉ: Số 833A, Xa lộ Hà Nội, Khu phố 1, P. Long Bình Tân, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600253505

CÔNG TY CỔ PHẦN GREENFEED VIỆT NAM, một công ty được thành lập và đăng ký hợp lệ theo pháp luật Việt Nam, có các chi tiết công ty như sau:

Địa chỉ: Xã Nhựt Chánh, Huyện Bến Lức, Tỉnh Long An.
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1100598642

ĐIỀU 3. ĐỊA VỊ PHÁP LÝ

3.1 Công Ty là một công ty liên doanh được thành lập dưới hình thức trách nhiệm hữu hạn có từ hai thành viên trở lên, có tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp.

3.2 Mọi hoạt động của Công Ty đều thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Việt Nam và các quy định của Hợp Đồng Góp Vốn và Thỏa Thuận Thành Viên, Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Đầu Tư, Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp, Điều Lệ này và bất kỳ giấy

phép hay sự cho phép nào khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền mà có thể cần thiết cho mục tiêu kinh doanh của Công Ty.

3.3 Thành Viên chỉ chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công Ty trong phạm vi Phần Vốn Góp tương ứng của mình.

ĐIỀU 4. TÊN CÔNG TY

Tên của Công Ty như sau:

Khi được viết hoặc nói bằng tiếng Việt: **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM ĐỒNG NAI;**

Khi được viết hoặc nói bằng tiếng Anh: **DONG NAI FOOD PROCESSING LIMITED COMPANY;**

Khi viết tắt: **D&F CO., LTD**

và, để tránh nhầm lẫn, các Thành Viên ghi nhận và đồng ý rằng tên chính thức của Công Ty sẽ như được quy định trong Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Đầu Tư và/hoặc Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp.

ĐIỀU 5. ĐỊA CHỈ CÔNG TY

5.1 Trụ Sở Chính của Công Ty được đặt tại: Khu 6, Ấp Bàu Cá, Xã Trung Hòa, Huyện Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

5.2 Công Ty có thể, theo quyết định của Hội Đồng Thành Viên, và phụ thuộc vào bất kỳ sự chấp thuận nào mà Luật Việt Nam có yêu cầu, thay đổi Trụ Sở Chính và/hoặc thành lập chi nhánh và/hoặc văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh khác tại Việt Nam hoặc nơi khác.

ĐIỀU 6. THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG

6.1 Thời hạn hoạt động của Công Ty ("**Thời Hạn**") là không giới hạn, trừ khi Thời Hạn của Công Ty được chấm dứt theo quy định của Điều Lệ này, Hợp Đồng Góp Vốn và Thỏa Thuận Thành Viên và/hoặc theo Luật Việt Nam.

6.2 Công Ty có thể chấm dứt hoạt động trước khi kết thúc Thời Hạn theo nghị quyết của Hội Đồng Thành Viên, các quy định của Hợp Đồng Góp Vốn và Thỏa Thuận Thành Viên và/hoặc theo Luật Việt Nam.

ĐIỀU 7. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người Đại Diện Theo Pháp Luật của Công Ty là cá nhân đại diện cho Công Ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công Ty và đại diện Công Ty với tư cách là nguyên đơn, bị đơn, người có quyền và nghĩa vụ liên quan trước trọng tài hoặc tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Việt Nam.

Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên là Người Đại Diện Theo Pháp Luật phù hợp với Luật Việt Nam, trừ khi:

(i) Trong trường hợp Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên vào bất kỳ thời điểm nào mất năng lực vĩnh viễn hoặc tạm thời (bất kể có phải là kết quả của tình trạng về y tế, pháp lý hay về mặt khác), khi đó Giám Đốc sẽ tự động trở thành Người Đại Diện Theo Pháp Luật trong khoảng thời gian Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên bị mất năng lực, cho đến khi Hội Đồng Thành Viên quyết định khác hoặc một Giám Đốc mới được bổ nhiệm; hoặc

(ii) Hội Đồng Thành Viên quyết định khác, tùy từng thời điểm.

ĐIỀU 8. PHẠM VI HOẠT ĐỘNG

Trong phạm vi cho phép của Luật Việt Nam, phạm vi hoạt động của Công Ty bao gồm:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh
1	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt *Chi tiết:* *- Hoạt động giết mổ bao gồm giết, mổ, đóng gói, bảo quản thịt: trâu, bò, lợn, cừu, dê, ngựa, thỏ, các loại gia cầm, lạc đà...;* *- Sản xuất thịt ướp lạnh hoặc đông lạnh, thịt tươi dạng tấm;* *- Sản xuất thịt ướp lạnh hoặc đông lạnh, thịt tươi dạng cắt nhỏ;* *- Sản xuất thịt ướp lạnh hoặc đông lạnh, thịt tươi dạng từng phần riêng;* *- Sản xuất thịt sấy khô, hun khói, ướp muối.*	1010 (Chính)
2	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu *Chi tiết: Sản xuất thực phẩm khác. Sản xuất chế biến thực phẩm đóng gói, đóng hộp*	1079

Phạm vi hoạt động của Công Ty sẽ được thay đổi hoặc bổ sung tùy từng thời điểm phù hợp với mức tăng trưởng của Công Ty và nhu cầu mới của thị trường dựa trên sự thống nhất của các Thành viên và theo quy định của Luật Việt Nam, và được Cơ Quan Cấp Phép có thẩm quyền chấp thuận trong trường hợp cần thiết.

ĐIỀU 9. VỐN ĐIỀU LỆ

Vốn Điều Lệ của Công Ty là 139.000.000.000 VNĐ (một trăm ba mươi chín tỷ đồng Việt Nam) tương đương 6.023.300 USD (sáu triệu hai mươi ba ngàn ba trăm đô la Mỹ).

ĐIỀU 10. GÓP VỐN ĐIỀU LỆ

10.1 Các Thành Viên góp Phần Vốn Góp lần lượt theo tỷ lệ sau:

Dofico góp 40.310.000.000 VNĐ (bốn mươi tỷ, ba trăm mười triệu đồng), bằng tài sản (công trình xây dựng trên đất, phương tiện vận tải, dây chuyền sản xuất, thiết bị máy móc, nhãn hiệu, dụng cụ sản xuất, thiết bị văn phòng...), được định giá và xác nhận giữa Dofico và GreenFeed theo Hợp Đồng Góp Vốn và Thỏa Thuận Thành Viên, chiếm 29% Vốn Điều Lệ;

GreenFeed góp 98.690.000.000 VNĐ (chín mươi tám tỷ sáu trăm chín mươi triệu đồng), bằng Đồng Việt Nam, chiếm 71% Vốn Điều Lệ.

Tiến trình và thời hạn góp vốn của các Thành Viên theo quy định tại Điều 4 của Hợp Đồng Góp Vốn và Thỏa Thuận Thành Viên.

10.2 Khi các Thành Viên có tên trong Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp và hoàn thành việc góp đủ Vốn Điều Lệ tương ứng, các Thành Viên được cấp Giấy Chứng Nhận Góp Vốn, do Người Đại Diện Theo Pháp Luật ký, được đánh số, ghi ngày và đóng dấu chính thức của Công Ty, bao gồm các nội dung chính sau:

a. Tên, mã số doanh nghiệp và địa chỉ Trụ Sở Chính của Công Ty;

b. Vốn Điều Lệ;

c. Tên, số quyết định thành lập hoặc mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính;

d. Phần Vốn Góp và giá trị Phần Vốn Góp;

e. Số và ngày cấp Giấy Chứng Nhận Góp Vốn;

f. Họ, Tên và chữ ký của Người Đại Diện Theo Pháp Luật.

10.3 Trong trường hợp có Thành Viên chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ Phần Vốn Góp, Giấy Chứng Nhận Góp Vốn Điều Lệ sẽ được thay đổi hoặc thay thế tương ứng để thể hiện các thay đổi này.

10.4 Giấy Chứng Nhận Góp Vốn Điều Lệ sẽ được Công Ty cấp lại, theo yêu cầu của Thành Viên nếu bị rách, cháy, hư hại hoặc hủy hoại.

ĐIỀU 11. TĂNG, GIẢM VỐN ĐIỀU LỆ

11.1 Công Ty có thể, bằng một nghị quyết của Hội Đồng Thành Viên, tăng Vốn Điều Lệ bằng việc:

a. Tăng vốn góp của Các Thành Viên, theo đó mỗi Thành Viên sẽ được góp một phần vốn bổ sung theo tỷ lệ Phần Vốn Góp của mình (“**Phần Vốn Góp Bổ Sung**”);

Một Thành Viên có thể chuyển nhượng quyền thực hiện Phần Vốn Góp Bổ Sung của mình cho tất cả các Thành Viên khác phù hợp với thủ tục quy định tại Điều 14 của Điều Lệ này.

Bất kỳ Thành Viên nào phản đối việc tăng Vốn Điều Lệ thông qua Phần Vốn Góp Bổ Sung sẽ không phải thực hiện góp Phần Vốn Góp Bổ Sung. Trong trường hợp này, Phần Vốn Góp Bổ Sung của Thành Viên phản đối đó được chia cho các Thành Viên khác theo tỷ lệ tương ứng với Phần Vốn Góp của họ trong Vốn Điều Lệ của Công Ty.

Để tránh hiểu nhầm, Điều Lệ này quy định rõ ràng rằng các Thành Viên đã chấp thuận rằng việc thực hiện điểm (i) Điều này có thể làm phát sinh thay đổi về tỷ lệ nắm giữ tương ứng của các Thành Viên trong Vốn Điều Lệ của Công Ty.

b. Huy động vốn góp của Bên Thứ Ba, với điều kiện bên đó có thể được Công Ty chấp thuận là Thành Viên sau khi: (a) Hội Đồng Thành Viên phê chuẩn và sau khi (b) đăng ký với Cơ Quan Cấp Phép (nếu được yêu cầu theo quy định của pháp luật).

11.2 Nếu các Thành Viên góp bất kỳ Phần Vốn Góp Bổ Sung nào dưới hình thức khác ngoài hình thức bằng Đồng Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi thì việc góp vốn đó phải được tất cả Thành Viên biểu quyết 100% thông qua. Để xác nhận và tiến hành việc góp vốn vào Công Ty theo hình thức này, các Thành Viên sẽ ký kết và chuyển giao cho Công Ty mọi tài liệu, hồ sơ, chứng thư và chứng từ chuyển nhượng cần thiết phù hợp với các quy định tại Điều 35 và Điều 36 của Luật Doanh Nghiệp và các quy định khác của pháp luật liên quan.

11.3 Công Ty, có thể bằng nghị quyết của Hội Đồng Thành Viên, giảm Vốn Điều Lệ bằng các phương thức sau:

a. Hoàn trả một phần vốn góp cho Thành Viên theo tỷ lệ vốn góp của họ trong Vốn Điều Lệ của Công Ty nếu đã hoạt động kinh doanh liên tục trong hơn 02 năm, kể từ ngày đăng ký doanh nghiệp và bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác sau khi đã hoàn trả phần vốn góp cho Thành Viên; hoặc

b. Mua lại Phần Vốn Góp của các Thành Viên theo quy định của Điều 13 của Điều Lệ này;

c. Vốn Điều Lệ không được các Thành Viên thanh toán đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại Điều lệ này; hoặc

d. Các phương thức khác theo quy định của Luật Việt Nam.

11.4 Theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam, Công Ty phải đăng ký bằng văn bản với Cơ Quan Cấp Phép liên quan đến việc tăng hoặc giảm Vốn Điều Lệ phù hợp với Luật Việt Nam.

ĐIỀU 12. SỔ ĐĂNG KÝ THÀNH VIÊN

12.1 Công Ty sẽ duy trì và cập nhật một Sổ đăng ký Thành Viên sau khi việc đăng ký kinh doanh hoàn thành, bao gồm những nội dung sau:

a. Tên Công Ty, mã số doanh nghiệp, địa chỉ Trụ Sở Chính của Công Ty;

b. Tên, số quyết định thành lập hoặc mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính đối với Thành Viên là tổ chức;

c. Phần Vốn Góp, giá trị Phần Vốn Góp tại thời điểm góp vốn và tỷ lệ sở hữu Vốn Điều Lệ của từng Thành Viên;

d. Ngày góp vốn;

e. Các loại tài sản góp vốn, số lượng và giá trị của các tài sản đã góp cho mỗi loại;

f. Chữ ký của Thành Viên là cá nhân hoặc của người đại diện theo pháp luật/Người Đại Diện Theo Ủy Quyền của Thành Viên là tổ chức;

g. Số và ngày cấp Giấy Chứng Nhận Góp Vốn Điều Lệ của từng Thành Viên.

12.2 Sổ đăng ký thành viên phải được lưu giữ tại Trụ Sở Chính của Công Ty.

ĐIỀU 13. MUA LẠI PHẦN VỐN GÓP THEO YÊU CẦU

13.1 Một Thành Viên có quyền yêu cầu Công Ty mua lại Phần Vốn Góp của mình nếu Thành Viên đó phản đối quyết định của Hội Đồng Thành Viên ("**Thành Viên Yêu Cầu Mua Lại**") về các vấn đề sau đây:

a. Sửa đổi và/hoặc bổ sung các nội dung trong Điều Lệ liên quan đến quyền và nghĩa vụ của các Thành Viên và Hội Đồng Thành Viên;

b. Tổ chức lại Công Ty; và/hoặc

c. Tăng hoặc giảm Vốn Điều Lệ.

13.2 Yêu cầu mua lại Phần Vốn Góp phải được đưa ra bằng văn bản và phải được gửi tới Công Ty trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày thông qua quyết định về bất kỳ vấn đề nào nêu trên; và phải thể hiện rõ yêu cầu mua lại, bao gồm nhưng không giới hạn giá yêu cầu, lịch mua lại, thời hạn thanh toán và các điều kiện, điều khoản thỏa thuận hợp lý và hợp thời ("**Thông Báo Yêu Cầu Mua Lại**").

13.3 Công Ty mua lại Phần Vốn Góp theo giá thỏa thuận, phù hợp với Hợp Đồng Góp Vốn và Thỏa Thuận Thành Viên trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Việc thanh toán chỉ được thực hiện nếu sau khi thanh toán đủ phần vốn góp được mua lại, Công Ty vẫn thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác.

13.4 Tuân thủ theo quy định tại Điều 9 của Hợp Đồng Góp Vốn và Thỏa Thuận Thành Viên, trường hợp Công Ty không mua lại phần vốn góp theo quy định tại Điều này thì Thành Viên đó có quyền tự do chuyển nhượng phần vốn góp của mình cho Thành Viên còn lại; nếu Thành Viên còn lại không mua thì Thành Viên đó có quyền bán cho người khác không phải là Thành Viên.

ĐIỀU 14. CHUYỂN GIAO VÀ CHUYỂN NHƯỢNG PHẦN VỐN GÓP

Việc chuyển giao và/hoặc chuyển nhượng Phần Vốn Góp sẽ được thực hiện phù hợp với các điều khoản của Hợp Đồng Góp Vốn và Thỏa Thuận Thành Viên, phù hợp với Luật Việt Nam.

ĐIỀU 15. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC THÀNH VIÊN

15.1 Thành Viên có các quyền sau:

a. Tham dự các cuộc họp Hội Đồng Thành Viên, và thảo luận, kiến nghị, biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội Đồng Thành Viên;

b. Có số phiếu biểu quyết tương ứng với Phần Vốn Góp;

c. Được chia lợi nhuận theo tỷ lệ tương ứng với Phần Vốn Góp của mình sau khi Công Ty đã nộp đầy đủ thuế và hoàn thành các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Điều Lệ này, Hợp Đồng Góp Vốn và Thành Viên và Luật Việt Nam;

d. Được chia giá trị tài sản còn lại của Công Ty theo tỷ lệ tương ứng với Phần Vốn Góp trong Công Ty khi Công Ty giải thể hoặc phá sản;

e. Được ưu tiên góp thêm Phần Vốn Góp Bổ Sung vào Công Ty khi Công Ty tăng Vốn Điều Lệ;

f. Tự mình hoặc nhân danh Công Ty khiếu nại và/hoặc khởi kiện Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên, Giám Đốc, Người Đại Diện Theo Pháp Luật và/hoặc các Điều Hành Viên Cao Cấp theo quy định của Luật Việt Nam;

g. Nhượng bán Phần Vốn Góp của mình bằng cách chuyển nhượng, để thừa kế, tặng cho hoặc bất kỳ phương pháp nào khác về chuyển nhượng quyền sở hữu theo quy định của Luật Việt Nam và Điều Lệ này, với điều kiện không chuyển nhượng, chuyển giao cho Đối Thủ Cạnh Tranh (ngoại trừ trường hợp được Hội đồng Thành Viên chấp thuận); và

h. Các quyền khác theo quy định của Luật Việt Nam và Điều Lệ này.

15.2 Ngoài các quyền nêu tại Điều này, Thành Viên hoặc nhóm các Thành Viên sở hữu từ mười phần trăm (10%) Vốn Điều Lệ còn có thêm các quyền sau đây:

a. Yêu cầu triệu tập họp Hội Đồng Thành Viên để giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội Đồng Thành Viên;

b. Kiểm tra, xem xét, tra cứu, sao chép hoặc trích lục Sổ đăng ký Thành Viên, sổ ghi chép và theo dõi các giao dịch, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính hàng năm, biên bản họp Hội Đồng Thành Viên, các giấy tờ và tài liệu khác của Công Ty;

c. Yêu cầu tòa án hủy bỏ nghị quyết của Hội Đồng Thành Viên trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày kết thúc họp Hội Đồng Thành Viên, nếu trình tự, thủ tục, điều kiện cuộc họp hoặc nội dung nghị quyết đó không thực hiện đúng hoặc không phù hợp với quy định của Điều Lệ và/hoặc theo Luật Doanh Nghiệp.

15.3 Thành Viên có những nghĩa vụ sau:

a. Chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ về tài sản khác của Công Ty trong phạm vi Phần Vốn Góp tương ứng;

b. Không được rút Phần Vốn Góp của mình ra khỏi Công Ty dưới mọi hình thức, trừ các trường hợp quy định tại Điều 11, Điều 13, Điều 14 của Điều Lệ này;

c. Tuân thủ quy định Điều Lệ này, Hợp Đồng Góp Vốn và Thỏa Thuận Thành Viên và Luật Việt Nam;

d. Chấp hành các quyết định của Hội Đồng Thành Viên;

e. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp Đồng Góp Vốn và Thỏa Thuận Thành Viên và Luật Doanh Nghiệp;

f. Bảo mật thông tin của Công Ty trong mọi trường hợp, tránh các xung đột lợi ích của Công Ty; và

g. Chịu trách nhiệm cá nhân tương ứng khi nhân danh Công Ty thực hiện các hành vi sau đây:

(i) Vi phạm pháp luật;

(ii) Tiến hành kinh doanh hoặc các giao dịch khác không nhằm phục vụ lợi ích của Công Ty và gây thiệt hại cho Công Ty và/hoặc Bên Thứ Ba;

(iii) Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trong những trường hợp Công Ty có thể phải chịu những rủi ro về tài chính;

ĐIỀU 16. CƠ CẤU QUẢN LÝ

Cơ cấu quản lý của Công Ty gồm có:

Hội Đồng Thành Viên;

Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên; và

Giám Đốc.

ĐIỀU 17. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

17.1 Hội Đồng Thành Viên gồm có tất cả các Thành Viên và sẽ là cơ quan có thẩm quyền ra quyết định cao nhất trong Công Ty.

17.2 Hội Đồng Thành Viên sẽ bao gồm ba (3) Người Đại Diện Theo Ủy Quyền của các Thành Viên, trong đó Dofico cử một (1) Người Đại Diện Theo Ủy Quyền và GreenFeed cử hai (2) Người Đại Diện Theo Ủy Quyền. Từng Người Đại Diện Theo Ủy Quyền sẽ có quyền bỏ một phiếu biểu quyết tại bất kỳ cuộc họp Hội Đồng Thành Viên nào, tương ứng với tỷ lệ phần trăm quyền biểu quyết mà đã được trao một cách cụ thể cho Người Đại Diện Theo Ủy Quyền đó bởi Bên chỉ định mình và được thông báo cho Cơ Quan Cấp Phép (nếu được yêu cầu phải thông báo theo quy định của pháp luật).

17.3 Hội Đồng Thành Viên có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

a. Quyết định chiến lược phát triển và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công Ty, bao gồm nhưng không giới hạn các quyết định về bất kỳ thay đổi quan trọng nào liên quan đến quy mô, bản chất và/hoặc các hoạt động kinh doanh của Công Ty, cũng như việc thực hiện các ngành nghề kinh doanh mới;

b. Quyết định tăng hoặc giảm Vốn Điều Lệ, quyết định thời điểm và phương thức huy động thêm vốn;

c. Quyết định dự án đầu tư phát triển của Công Ty;

d. Ban hành quy chế quản lý nội bộ Công Ty bao gồm quy chế tài chính và quy chế quản trị, điều hành;

e. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và chuyển giao công nghệ; thông qua việc ký kết hợp đồng vay, cho vay, bán tài sản và các hợp đồng hoặc giao dịch (thỏa thuận, bản ghi nhớ, đơn đặt hàng,...) khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính tại thời điểm công bố gần nhất của Công Ty (bao gồm các Giao Dịch Với Bên Có Liên Quan);

f. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên;

g. Quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với bất kỳ Điều Hành Viên Cao Cấp nào, cũng như việc ký kết và chấm dứt hợp đồng lao động của các Điều Hành Viên Cao Cấp với Công Ty;

h. Quyết định tiền lương, tiền thưởng và các lợi ích của Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên và các Điều Hành Viên Cao Cấp;

i. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm, phương án sử dụng và phân chia lợi nhuận hoặc phương án xử lý lỗ của Công Ty;

j. Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý Công Ty;

k. Quyết định thành lập công ty con, chi nhánh và văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh;

l. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều Lệ này;

m. Quyết định tổ chức lại Công Ty;

n. Quyết định thanh lý, giải thể, gia hạn hoạt động hoặc yêu cầu phá sản Công Ty;

o. Quyết định về hình thức đầu tư và các dự án đầu tư của Công Ty;

p. Quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, tổ chức thẩm định giá;

q. Quyết định về các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và chuyển giao công nghệ; và

r. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh Nghiệp, Điều Lệ này và Hợp Đồng Góp Vốn và Thỏa Thuận Thành Viên.

17.4 Nếu có Thành Viên là doanh nghiệp hoặc tổ chức thì Thành Viên đó sẽ chỉ định Người Đại Diện Theo Ủy Quyền của mình vào Hội Đồng Thành Viên. Người Đại Diện Theo Ủy Quyền có thể được Thành Viên đó thay thế tại bất kỳ thời điểm nào bằng (i) một nghị quyết có hiệu lực của cơ quan điều hành đủ thẩm quyền của Thành Viên chỉ định,

và (ii) một văn bản thông báo gửi đến Công Ty được Thành Viên chỉ định đó ký tên hợp lệ.

(Các) Thành Viên là doanh nghiệp hoặc tổ chức có thể quyết định thay đổi số lượng Người Đại Diện Theo Ủy Quyền của mình tại từng thời điểm. Phần Vốn Góp do từng Người Đại Diện Theo Ủy Quyền đại diện sẽ được trình bày theo tỷ lệ phần trăm trong thông báo được quy định trong Điều Lệ này.

17.5 Việc chỉ định Người Đại Diện Theo Ủy Quyền phải bằng văn bản, được thông báo đến Công Ty và Cơ Quan Cấp Phép trong thời hạn bảy (7) Ngày Làm Việc, kể từ ngày chỉ định. Thông báo phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, quốc tịch, số và ngày quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh;

b. Phần Vốn Góp mà Người Đại Diện Theo Ủy Quyền sẽ đại diện (theo tỷ lệ phần trăm);

c. Số và ngày cấp Giấy Chứng Nhận Góp Vốn Điều Lệ của Thành Viên mà Người Đại Diện Theo Ủy Quyền sẽ đại diện;

d. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số giấy chứng minh nhân dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của Người Đại Diện Theo Ủy Quyền được chỉ định;

e. Thời hạn ủy quyền; và

f. Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Thành Viên và của Người Đại Diện Theo Ủy Quyền của Thành Viên.

17.6 Người Đại Diện Theo Ủy Quyền sẽ nhân danh Thành Viên thực hiện các quyền và nghĩa vụ của một Thành Viên Hội Đồng Thành Viên một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất và bảo vệ tối đa lợi ích hợp pháp của Thành Viên và Công Ty. Người Đại Diện Theo Ủy Quyền có thể bị bãi miễn khỏi Hội Đồng Thành Viên bằng một nghị quyết có hiệu lực của cơ quan điều hành đủ thẩm quyền của Thành Viên chỉ định.

Tùy theo ngữ cảnh, dẫn chiếu trong Điều Lệ này đến các quyền và nghĩa vụ của Người Đại Diện Theo Ủy Quyền sẽ dẫn chiếu đến các quyền và nghĩa vụ của Thành Viên trong Công Ty mà Người Đại Diện Theo Ủy Quyền đó làm đại diện, và ngược lại.

ĐIỀU 18. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

(i) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình và kế hoạch hoạt động của Hội Đồng Thành Viên;

(ii) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu họp Hội Đồng Thành Viên hoặc để lấy ý kiến các Thành Viên;

(iii) Triệu tập và chủ trì các cuộc họp Hội Đồng Thành Viên, hoặc tổ chức việc lấy ý kiến các Thành Viên;

(iv) Giám sát hoặc tổ chức giám sát việc thực hiện các quyết định của Hội Đồng Thành Viên; và

(v) Thay mặt Hội Đồng Thành Viên ký các quyết định mà Hội Đồng Thành Viên thông qua.

Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên sẽ được bổ nhiệm theo cơ chế quy định trong Hợp Đồng Góp Vốn và Thành Viên. Hội Đồng Thành Viên sẽ bầu một Thành Viên làm Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên với nhiệm kỳ không quá năm (5) năm. Tuy nhiên, Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên trong nhiệm kỳ của mình có thể bị Hội Đồng Thành Viên thay thế theo quy định tại Điều Lệ này và pháp luật liên quan.

Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên có thể ủy quyền bằng văn bản cho một Người Đại Diện Theo Ủy Quyền.

Trường hợp Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên vắng mặt tại bất kỳ cuộc họp Hội Đồng Thành Viên nào hoặc không thể thực hiện hoặc không muốn thực hiện hoặc không đủ năng lực thì thì Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên của Hội Đồng Thành Viên thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên theo quy định tại Điều Lệ này. Trường hợp không có thành viên được ủy quyền thì một trong số các thành viên Hội Đồng Thành Viên triệu tập họp các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên theo nguyên tắc đa số quá bán.

ĐIỀU 19. TRIỆU TẬP HỌP HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Cuộc họp của Hội Đồng Thành Viên sẽ được triệu tập tại bất kỳ thời điểm nào, tuy nhiên Hội Đồng Thành Viên phải họp ít nhất hai (2) lần một năm khi được Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên triệu tập hoặc theo yêu cầu của một Thành Viên hoặc nhóm Thành Viên quy định tại khoản 8 và khoản 9 Điều 50 của Luật Doanh Nghiệp.

Cuộc họp của Hội Đồng Thành Viên phải được tổ chức tại Trụ Sở Chính, tại một địa điểm thuận tiện ở Việt Nam hoặc tại một nơi khác do Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên chọn lựa tùy từng thời điểm.

Thông báo mời họp Hội Đồng Thành Viên có thể bằng giấy mời, qua điện thoại, fax, telex hoặc các phương tiện điện tử khác, và sẽ được gửi trực tiếp cho từng Thành Viên, và nội dung thông báo mời họp phải xác định rõ giờ, địa điểm và chương trình họp.

Thư mời, chương trình họp và tài liệu họp sẽ được gửi cho từng Thành Viên trong Hội Đồng Thành Viên ít nhất bảy (7) Ngày Làm Việc trước ngày họp.

Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình họp, nội dung tài liệu và triệu tập họp Hội Đồng Thành Viên.

Tất cả các Thành Viên đều có quyền kiến nghị bằng văn bản về chương trình họp Hội Đồng Thành Viên.

Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên phải chấp thuận kiến nghị và bổ sung vào chương trình họp Hội Đồng Thành Viên nếu kiến nghị có đủ nội dung, tuân thủ Luật Việt Nam và được gửi đến Trụ Sở Chính chậm nhất một (1) Ngày Làm Việc trước ngày họp Hội Đồng Thành Viên; trường hợp kiến nghị được đệ trình sau thời hạn đó thì kiến nghị chỉ

được chấp thuận nếu đa số các Thành Viên và/hoặc Người Đại Diện Theo Ủy Quyền dự họp đồng ý.

Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên phải thông báo cho các Thành Viên và/hoặc Người Đại Diện Theo Ủy Quyền của họ trong thời hạn một (1) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được yêu cầu triệu tập họp của một Thành Viên hoặc một nhóm Thành Viên. Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên phải triệu tập họp Hội Đồng Thành Viên trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên không triệu tập họp Hội Đồng Thành Viên trong thời hạn nói trên thì Thành Viên đó hoặc nhóm Thành Viên đó có quyền triệu tập họp.

Cuộc họp Hội Đồng Thành Viên có thể được tiến hành qua điện thoại hoặc hội nghị truyền hình hoặc bằng bất kỳ hình thức liên lạc nào khác nếu được các Thành Viên và/hoặc Người Đại Diện Theo Ủy Quyền đồng ý, với điều kiện là từng Thành Viên và/hoặc Người Đại Diện Theo Ủy Quyền dự họp có thể nghe thấy mỗi một Thành Viên và Người Đại Diện Theo Ủy Quyền dự họp khác phát biểu tại cuộc họp cũng như có thể phát biểu cho tất cả các Thành Viên và Người Đại Diện Theo Ủy Quyền dự họp khác nghe cùng lúc.

Một Thành Viên hoặc Người Đại Diện Theo Ủy Quyền có thể ủy quyền bằng văn bản cho một Thành Viên khác để thay mặt mình tham dự cuộc họp Hội Đồng Thành Viên.

ĐIỀU 20. ĐIỀU KIỆN VÀ THỂ THỨC TIẾN HÀNH HỌP HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

20.1 Cuộc họp của Hội Đồng Thành Viên sẽ được tiến hành hợp lệ khi có số thành viên trực tiếp dự họp hoặc có đại diện tham dự cuộc họp sở hữu ít nhất bảy mươi phần trăm (70%) Vốn Điều Lệ.

20.2 Trường hợp triệu tập họp Hội đồng thành viên trong trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 20.1 Điều này thì được thực hiện như sau:

a. Triệu tập họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Hội Đồng thành viên triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên dự họp sở hữu ít nhất 50% Vốn Điều Lệ;

b. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điểm a khoản này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trường hợp này, cuộc họp Hội Đồng Thành Viên được tiến hành không phụ thuộc số thành viên dự họp và số Vốn Điều Lệ được đại diện bởi số thành viên dự họp.

ĐIỀU 21. NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

21.1 Hội Đồng Thành Viên thông qua các nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều Lệ này quy định, đối với tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội Đồng Thành Viên, bao gồm nhưng không giới hạn các vấn đề sau đây:

a. Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều Lệ quy định tại Điều 25 của Luật Doanh Nghiệp;

b. Quyết định phương hướng phát triển Công Ty;

c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội Đồng Thành Viên; bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Giám đốc hoặc Giám Đốc;

d. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;

e. Bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính tại thời điểm công bố gần nhất của Công Ty; và

f. Tổ chức lại hoặc giải thể Công Ty.

21.2 Trừ các quy định khác của Điều Lệ này và/hoặc Hợp Đồng Góp Vốn và Thỏa Thuận Thành Viên đã được hai bên ký kết, nghị quyết của Hội đồng thành viên được thông qua tại cuộc họp trong các trường hợp sau đây:

a. Được số phiếu đại diện ít nhất 65% tổng số vốn góp của các thành viên dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này;

b. Được số phiếu đại diện ít nhất 75% tổng số vốn góp của các thành viên dự họp tán thành đối với quyết định bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công Ty; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; tổ chức lại, giải thể công ty.

21.3 Nghị quyết của Hội Đồng Thành Viên được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản khi được số thành viên sở hữu ít nhất 65% Vốn Điều lệ tán thành.

ĐIỀU 22. BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Biên bản chi tiết về từng cuộc họp Hội Đồng Thành Viên phải được lập và gửi đến từng Thành Viên hoặc Người Đại Diện Theo Ủy Quyền theo quy định của Luật Việt Nam và Điều Lệ này.

Biên bản chính thức của một cuộc họp Hội Đồng Thành Viên sẽ được soạn thảo và ký tên để lưu trong sổ hồ sơ Công Ty.

Biên bản họp phải làm xong và thông qua ngay trước khi kết thúc cuộc họp Hội Đồng Thành Viên.

ĐIỀU 23. HỢP ĐỒNG, GIAO DỊCH PHẢI ĐƯỢC HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CHẤP THUẬN

23.1 Hợp đồng, giao dịch giữa Công Ty với các đối tượng sau đây phải được Hội Đồng Thành Viên chấp thuận:

a. Thành Viên, Người Đại Diện Theo Ủy Quyền của Thành Viên, Giám Đốc và Người Đại Diện Theo Pháp Luật của Công Ty;

b. Bên Có Liên Quan của những đối tượng quy định tại điểm (i) trên;

c. Người quản lý công ty mẹ của Thành Viên, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ của Thành Viên; và

d. Bên có liên quan của những đối tượng quy định tại điểm (iii) trên,

(dưới đây gọi chung là "**Giao Dịch Với Bên Có Liên Quan**").

23.2 Người ký kết hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho các thành viên Hội đồng thành viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch dự định tiến hành.

23.3 Hội Đồng Thành Viên sẽ quyết định việc chấp thuận Giao Dịch Với Bên Có Liên Quan đó trong thời hạn mười lăm (15) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được thông báo; trong trường hợp này, hợp đồng, giao dịch phải có sự nhất trí chấp thuận của số Thành Viên đại diện ít nhất 65% tổng số vốn có quyền biểu quyết. Thành Viên có liên quan trong các hợp đồng, giao dịch không được tính vào việc biểu quyết.

23.4 Giao Dịch Với Bên Có Liên Quan sẽ bị vô hiệu và xử lý theo quy định của Luật Việt Nam khi được giao kết không đúng quy định của Điều Lệ này. Người Đại Diện Theo Pháp Luật, (các) Thành Viên có liên quan và các Bên Có Liên Quan của (các) Thành Viên đó phải bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho Công Ty các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.

ĐIỀU 24. GIÁM ĐỐC

Giám Đốc sẽ được bổ nhiệm theo quyết định của Hội Đồng Thành Viên, phù hợp với Hợp Đồng Góp Vốn và Thỏa Thuận Thành Viên, Pháp luật và Điều Lệ này.

24.1 Nhiệm kỳ của Giám Đốc do Hội Đồng Thành Viên quyết định nhưng không quá năm (5) năm.

24.2 Giám Đốc có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

a. Thực hiện các quyết định của Hội Đồng Thành Viên;

b. Quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công Ty;

c. Thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công Ty;

d. Ban hành quy chế quản lý nội bộ Công Ty (ngoại trừ thẩm quyền của Hội Đồng Thành Viên);

e. Ngoại trừ thẩm quyền của Hội Đồng Thành Viên, Giám Đốc được quyền thông qua việc ký kết hợp đồng vay, cho vay, bán tài sản và các hợp đồng hoặc giao dịch (thỏa thuận, bản ghi nhớ, đơn đặt hàng,...) khác theo quy chế tài chính được ban hành bởi Hội Đồng Thành Viên;

f. Tuyển dụng lao động;

g. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong Công Ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội Đồng Thành Viên;

h. Ký kết hợp đồng nhân danh Công Ty, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên nếu được yêu cầu theo Điều Lệ này, Hợp Đồng Góp Vốn và Thỏa Thuận Thành Viên và/hoặc Luật Việt Nam;

i. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức Công Ty lên Hội Đồng Thành Viên;

j. Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Hội Đồng Thành Viên;

k. Kiến nghị phương án sử dụng lợi nhuận hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh; và

l. Các quyền và nhiệm vụ khác được quy định trong hợp đồng lao động mà Giám Đốc ký với Công Ty theo quyết định của Hội Đồng Thành Viên, trong Hợp Đồng Góp Vốn và Thỏa Thuận Thành Viên và theo quy định của Luật Việt Nam.

ĐIỀU 25. NGHĨA VỤ CHUNG CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN, GIÁM ĐỐC VÀ CÁC ĐIỀU HÀNH VIÊN CAO CẤP

Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên, Giám Đốc và các Điều Hành Viên Cao Cấp sẽ có các nghĩa vụ sau đây:

(i) Tuân thủ Luật Việt Nam và Điều Lệ này;

(ii) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công Ty;

(iii) Phát huy lợi ích cho Công Ty;

(iv) Trung thành với lợi ích của Công Ty; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công Ty để tư lợi;

(v) Không được lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Công Ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

(vi) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công Ty về các doanh nghiệp mà họ và Bên Có Liên Quan của họ có phần vốn góp. Thông báo này được niêm yết tại Trụ Sở Chính và từng chi nhánh của Công Ty; và

(vii) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo Điều Lệ này, Hợp Đồng Góp Vốn và Thỏa Thuận Thành Viên và Luật Việt Nam.

ĐIỀU 26. ĐIỀU HÀNH VIÊN CAO CẤP

Các Điều Hành Viên Cao Cấp sẽ được bổ nhiệm theo cơ chế quy định trong Hợp Đồng Góp Vốn và Thỏa Thuận Thành Viên.

ĐIỀU 27. LAO ĐỘNG

Công Ty được quyền tuyển dụng, thuê, sa thải, trả tiền lương, tiền thưởng và các khoản lợi ích khác cho, cũng như được quyền thương lượng và ký hợp đồng lao động riêng với từng lao động theo Luật Việt Nam.

Công Ty có quyền tuyển dụng, thuê lao động Việt Nam với số lượng bất kỳ, và trong phạm vi Luật Việt Nam cho phép, có quyền tuyển dụng, thuê lao động nước ngoài phù hợp với nhu cầu hoạt động của mình.

Trong trường hợp tuyển dụng lao động Việt Nam, phải ký kết hợp đồng lao động giữa người lao động và Giám Đốc theo ủy quyền chính thức từ Người Đại Diện Theo Pháp Luật của Công Ty, trong đó bao gồm tất cả các điều khoản tuyển dụng liên quan. Hợp đồng lao động phải tuân thủ Luật Việt Nam.

ĐIỀU 28. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG

Công Ty sẽ mở tài khoản ngân hàng ở Việt Nam bằng tiền đồng và ngoại tệ tại các ngân hàng do Hội Đồng Thành Viên quyết định, có xét đến lợi ích tốt nhất cho Công Ty.

Tài khoản ngân hàng được Công Ty mở tại Việt Nam vào mọi thời điểm phải phù hợp với Luật Việt Nam.

Mỗi tài khoản ngân hàng của Công Ty sẽ hoạt động tùy theo quyết định của Hội Đồng Thành Viên tại từng thời điểm.

ĐIỀU 29. KẾ TOÁN VÀ NĂM TÀI CHÍNH

29.1 Đơn vị tiền tệ sử dụng trong lưu giữ sổ sách kế toán sẽ là Đồng Việt Nam và bất kỳ ngoại tệ nào được Hội Đồng Thành Viên quyết định.

29.2 Tất cả sổ sách và chứng từ kế toán sẽ được ghi chép bằng tiếng Việt, và phải tuân thủ:

a. Luật Việt Nam hiện hành; và

b. các nguyên tắc, chuẩn mực và thông lệ kế toán quốc tế được chấp nhận rộng rãi được Bộ Tài chính nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam công nhận.

29.3 Năm Tài Chính của Công Ty bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 và kết thúc ngày 31 tháng 12 hàng năm. Năm Tài Chính đầu tiên của Công Ty bắt đầu từ ngày được Cơ Quan Cấp Phép cấp Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp và kết thúc cùng năm đó.

ĐIỀU 30. BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ THUẾ

30.1 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các tài khoản của Công Ty sẽ được mở và duy trì theo các quy định của Luật Việt Nam.

Cuối mỗi Năm Tài Chính, Giám Đốc sẽ nộp báo cáo tài chính lên Hội Đồng Thành Viên xem xét tối thiểu mười (10) Ngày Làm Việc trước ngày họp Hội Đồng Thành Viên.

Trong vòng chín mươi (90) ngày sau khi kết thúc mỗi Năm Tài Chính, báo cáo tài chính thường niên của Công Ty sẽ được gửi đến các cơ quan Nhà nước hữu quan của Việt Nam.

Tùy thuộc vào phê chuẩn của cơ quan Nhà nước hữu quan của Việt Nam, hệ thống kế toán và hệ thống báo cáo của Công Ty phải phù hợp với các nguyên tắc, chuẩn mực và

thông lệ kế toán quốc tế được chấp nhận rộng rãi, như thường được áp dụng để đáp ứng các yêu cầu cụ thể của Công Ty, với điều kiện là nếu không được cơ quan Nhà nước hữu quan của Việt Nam phê chuẩn thì Công Ty sẽ áp dụng hệ thống kế toán Việt Nam.

Công Ty sẽ thực hiện khấu hao tài sản cố định của Công Ty phù hợp với Luật Việt Nam và theo các chính sách Công Ty như được Hội Đồng Thành Viên quyết định.

30.2 **THUẾ**

Công Ty sẽ đề nghị được hưởng các thuế suất ưu đãi nhất, các quyền lợi thuế, các miễn giảm, ưu đãi và đặc quyền được cấp cho Công Ty theo Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Đăng Ký Doanh Nghiệp.

Trường hợp các luật thuế được sửa đổi theo hướng có lợi hơn cho Công Ty thì tùy thuộc vào chấp thuận có liên quan có thể được yêu cầu theo Luật Việt Nam, chế độ thuế của Công Ty (hoặc bất kỳ quy định nào có liên quan về thuế) sẽ được điều chỉnh tương ứng.

ĐIỀU 31. PHÂN CHIA LỢI NHUẬN

31.1 Tùy thuộc vào các quy định của Điều 31 này, lợi nhuận của Công Ty sẽ được phân chia như sau:

a. đến mức tối đa được Luật Việt Nam cho phép; và

b. theo tỷ lệ Phần Vốn Góp tương ứng của từng Thành Viên.

31.2 Tùy thuộc vào Điều 31.1 trên, lợi nhuận của Công Ty sẽ không được phân chia và được giữ lại trong phạm vi cần thiết:

a. để đảm bảo rằng Công Ty có thể đáp ứng các yêu cầu về an toàn vốn hoặc khả năng thanh toán theo Luật Việt Nam cũng như có thể nộp thuế, trả nợ khi đến hạn;

b. đáp ứng quỹ dự phòng hoặc các yêu cầu về kinh phí xây dựng cơ bản nêu trong kế hoạch kinh doanh hoặc ngân sách hàng năm; và

c. bù trừ lỗ từ (các) Năm Tài Chính trước và thanh toán bất kỳ khoản vay Thành Viên nào.

31.3 Các khoản lợi nhuận còn lại từ (các) Năm Tài Chính trước có thể được phân chia cùng với các khoản lợi nhuận của Năm Tài Chính hiện thời.

31.4 Tùy theo các quy định khác tại Điều lệ này và bất kỳ quyết định nào khác của Hội Đồng Thành Viên, Công Ty sẽ phân chia lợi nhuận ròng sau thuế cho các Thành Viên theo tỷ lệ với Phần Vốn Góp tương ứng của từng Thành Viên.

31.5 Lệ phí ngân hàng phát sinh tại Việt Nam liên quan đến việc chuyển trả lợi nhuận cho các Thành Viên sẽ do Công Ty chịu.

31.6 Lỗ phát sinh từ hoạt động kinh doanh hoặc từ công việc khác mà Công Ty phải chịu sẽ được xử lý theo cách thức do Hội Đồng Thành Viên quyết định và phù hợp với Luật Việt Nam.

ĐIỀU 32. NGOẠI HỐI

32.1 Tất cả các khoản thanh toán của Công Ty sẽ được thực hiện bằng Đồng Việt Nam trừ khi Hội Đồng Thành Viên có quyết định khác.

32.2 Theo quy định của Luật Việt Nam, các khoản nộp thuế, khoản phải trả cho người lao động và bất kỳ khoản nào khác mà Công Ty phải trả cho các cơ quan Nhà nước, pháp nhân Việt Nam hoặc cá nhân Việt Nam sẽ được chi trả bằng Đồng Việt Nam.

32.3 Tất cả các khoản Công Ty phải trả cho một Thành Viên nước ngoài (hoặc bất kỳ công ty liên kết nào của Thành Viên nước ngoài), nhà thầu nước ngoài và/hoặc lao động nước ngoài của Công Ty (kể cả bất kỳ khoản chi trả nào được thực hiện liên quan đến việc mua lại Phần Vốn Góp của Thành Viên nước ngoài) có thể được thực hiện bằng Đô La Mỹ và/hoặc bất kỳ ngoại tệ nào khác có thể chuyển đổi tự do và được giao dịch trên thị trường tài chính quốc tế, phù hợp với Luật Việt Nam.

ĐIỀU 33. BẢO HIỂM

Tài sản của Công Ty phải được mua bảo hiểm của một hoặc một số công ty bảo hiểm do Giám Đốc đề xuất và được Hội Đồng Thành Viên chấp thuận; các công ty bảo hiểm này là những nhà bảo hiểm uy tín quốc tế đang hoạt động tại Việt Nam.

ĐIỀU 34. GIẢI THỂ

34.1 Công Ty có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong các trường hợp sau:

a. Khi kết thúc Thời Hạn của Công Ty hoặc thời hạn gia hạn hoặc khi được chấm dứt trước thời hạn theo quy định của Luật Việt Nam;

b. Khi bị Cơ Quan Cấp Phép hoặc bất kỳ cơ quan có thẩm quyền nào khác thu hồi Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Đầu Tư và/hoặc Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp;

c. Khi bị khởi kiện hoặc bị tiến hành thủ tục yêu cầu giải thể, đóng cửa, phá sản hoặc khi phải bổ nhiệm Ban Thanh Lý; hoặc

d. Các trường hợp khác như được quy định trong Hợp Đồng Góp Vốn và Thành Viên.

34.2 Quyết định giải thể Công Ty trước khi hết Thời Hạn của Công Ty (hoặc thời hạn gia hạn) sẽ được Hội Đồng Thành Viên thực hiện và trình cho Cơ Quan Cấp Phép hoặc bất kỳ cơ quan nào có thẩm quyền hữu quan, tùy từng trường hợp, nếu Luật Việt Nam có hiệu lực tại thời điểm quyết định giải thể có quy định như vậy.

ĐIỀU 35. BAN THANH LÝ

35.1 Ít nhất ba mươi (30) ngày kể từ khi hết Thời Hạn của Công Ty hoặc từ khi có quyết định giải thể Công Ty trước thời hạn, Hội Đồng Thành Viên sẽ thành lập ban thanh lý ("**Ban Thanh Lý**") gồm ba (3) thành viên. Ban Thanh Lý sẽ xây dựng thủ tục hoạt động của mình.

35.2 Các thành viên Ban Thanh Lý có thể được chọn từ nhân viên trong Công Ty hoặc các chuyên gia ngoài Công Ty.

35.3 Mọi chi phí phát sinh từ hoạt động của Ban Thanh Lý sẽ được Công Ty thanh toán ưu tiên hơn so với các khoản nợ khác của Công Ty.

35.4 Ban Thanh Lý phải báo cáo với Cơ Quan Cấp Phép hoặc bất kỳ cơ quan nào khác có thẩm quyền hữu quan theo Luật Việt Nam có hiệu lực tại thời điểm đó, và từ thời điểm này trở đi, Ban Thanh Lý sẽ đại diện cho Công Ty trước tòa án và các cơ quan hành chính khác trong mọi hoạt động liên quan đến thủ tục thanh lý.

35.5 Các khoản nợ của Công Ty sẽ được thanh toán theo thứ tự ưu tiên như sau:

a. các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội theo các quy định của Luật Việt Nam và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết; và

b. nợ thuế và các khoản nợ khác,

c. và sau khi đã thanh toán đầy đủ tất cả các khoản nợ và chi phí giải thể, phần tài sản còn lại sẽ thuộc về các Thành Viên của Công Ty.

35.6 Ban Thanh Lý sẽ thanh lý các tài sản của Công Ty theo các quy định của Điều Lệ này và phù hợp với Luật Việt Nam.

ĐIỀU 36. CÁC QUY ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN

36.1 Bất kỳ vấn đề nào không được quy định trong Điều Lệ này sẽ được quyết định theo Hợp Đồng Góp Vốn và Thành Viên, Luật Việt Nam và các thông lệ thương mại được chấp nhận rộng rãi.

36.2 Trường hợp có mâu thuẫn hoặc khác biệt giữa các quy định của Điều Lệ này với các quy định của Hợp Đồng Góp Vốn và Thành Viên:

a. nếu Luật Việt Nam cho phép, Hợp Đồng Góp Vốn và Thỏa Thuận Thành Viên sẽ được ưu tiên sử dụng trong phạm vi mâu thuẫn đó; và

b. khi bất kỳ Thành Viên nào biết, thì Thành Viên đó phải thông báo cho mỗi Thành Viên còn lại và Công Ty bằng văn bản về khác biệt nói trên, và ngay sau khi mỗi Thành Viên còn lại và Công Ty nhận được thông báo đó, mỗi Thành Viên và Công Ty phải nhanh chóng thực hiện mọi Hành Động Thích Hợp để sửa đổi Điều Lệ này sao cho thống nhất với Hợp Đồng Góp Vốn và Thành Viên cũng như để các sửa đổi nói trên được đăng ký hợp lệ với Cơ

Quan Cấp Phép nếu Luật Việt Nam có yêu cầu và được Cơ Quan Cấp Phép chấp thuận.

ĐIỀU 37. SỬA ĐỔI

37.1 Điều Lệ này có thể được sửa đổi bằng một quyết định của Hội Đồng Thành Viên phù hợp với Điều 21.2 của Điều Lệ này.

37.2 Mọi sửa đổi thực hiện theo Điều 37.3 này sẽ chỉ có hiệu lực khi được sự chấp thuận của Cơ Quan Cấp Phép và/hoặc bất kỳ cơ quan thẩm quyền hữu quan nào khác của Việt Nam nếu Luật Việt Nam quy định phải có sự chấp thuận này.

37.3 Nếu bất kỳ điều khoản nào của Điều Lệ này này là hoặc trở nên bất hợp pháp hoặc không thi hành được hoặc sẽ dẫn đến việc thực hiện trái pháp luật thì điều khoản đó trong phạm vi bất hợp pháp hoặc không thi hành được sẽ không được thực hiện và từng bên trong số Công Ty, các Thành Viên, Người Đại Diện Theo Ủy Quyền, Giám Đốc và các Điều Hành Viên Cao Cấp khác phải nhanh chóng thực hiện mọi Hành Động Thích Hợp để đảm bảo điều khoản đó:

a. được sửa đổi sao cho trở nên hợp pháp, thi hành được và chấp nhận được đối với tất cả các Thành Viên; hoặc

b. bị xóa bỏ,

cũng như đảm bảo rằng Điều Lệ này mới sau khi sửa đổi hoặc xóa bỏ như vậy phải được đăng ký hợp lệ với Cơ Quan Cấp Phép nếu Luật Việt Nam có yêu cầu.

ĐIỀU 38. CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

38.1 Điều Lệ này có hiệu lực từ ngày được Cơ Quan Cấp Phép cấp Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp ("**Ngày Hiệu Lực**").

38.2 Điều Lệ này được ký kết ngày 20 tháng 12 năm 2017 thành năm (5) bản. Mỗi Thành Viên sẽ giữ một (1) bản, Công Ty sẽ giữ hai (2) bản, và một (1) bản sẽ được nộp cho Cơ Quan Cấp Phép.

Đại diện và thay mặt
DOFICO

Nguyễn Hữu Hiếu
Tổng Giám Đốc

Đại diện và thay mặt
GREENFEED

Trần Ngọc Chí
Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI
CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM ĐỒNG NAI

(Sửa đổi ngày 03./.03./2020)

Điều 1. Sửa đổi Điều 7 – Người Đại Diện Theo Pháp Luật

Người Đại Diện Theo Pháp Luật của Công Ty là cá nhân đại diện cho Công Ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công Ty và đại diện Công Ty với tư cách là nguyên đơn, bị đơn, người có quyền và nghĩa vụ liên quan trước trọng tài hoặc tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Việt Nam.

Tổng Giám Đốc là Người Đại Diện Theo Pháp Luật phù hợp với Luật Việt Nam, trừ khi Hội Đồng Thành Viên quyết định khác, tùy từng thời điểm.

Điều 2. Thay đổi chức danh Giám Đốc thành Tổng Giám Đốc

Tất cả các điều khoản liên quan đến Giám Đốc được quy định tại bản Điều Lệ ngày 20/12/2017 sẽ được điều chỉnh thành Tổng Giám Đốc.

Điều 3: Sửa đổi Điều 16 - Cơ Cấu Quản Lý

Cơ cấu quản lý của Công Ty gồm có:

Hội Đồng Thành Viên;
Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên; và
Tổng Giám Đốc.

Điều 4. Hiệu lực

Điều Lệ Sửa Đổi này được thông qua vào ngày ấn định ở trên và là một phần không tách rời của bản Điều Lệ ngày 20/12/2017 của Công Ty. Những điều khoản và nội dung được quy định tại bản Điều Lệ Sửa Đổi này sẽ thay thế tất cả các điều khoản và nội dung có liên quan được quy định tại bản Điều Lệ ngày 20/12/2017.

Trừ các điều khoản, nội dung được quy định tại Điều Lệ Sửa Đổi này, tất cả các điều khoản và điều kiện khác của Điều Lệ Công Ty vẫn giữ nguyên hiệu lực.

CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM ĐỒNG NAI
TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 3603518502 C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM ĐỒNG NAI
H. TRẢNG BOM - T. ĐỒNG NAI

QUANG THANH CƯỜNG

ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI
CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM ĐỒNG NAI

(Sửa đổi ngày 03./.03./2020)

Điều 1. Sửa đổi Điều 7 – Người Đại Diện Theo Pháp Luật

Người Đại Diện Theo Pháp Luật của Công Ty là cá nhân đại diện cho Công Ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công Ty và đại diện Công Ty với tư cách là nguyên đơn, bị đơn, người có quyền và nghĩa vụ liên quan trước trọng tài hoặc tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Việt Nam.

Tổng Giám Đốc là Người Đại Diện Theo Pháp Luật phù hợp với Luật Việt Nam, trừ khi Hội Đồng Thành Viên quyết định khác, tùy từng thời điểm.

Điều 2. Thay đổi chức danh Giám Đốc thành Tổng Giám Đốc

Tất cả các điều khoản liên quan đến Giám Đốc được quy định tại bản Điều Lệ ngày 20/12/2017 sẽ được điều chỉnh thành Tổng Giám Đốc.

Điều 3: Sửa đổi Điều 16 - Cơ Cấu Quản Lý

Cơ cấu quản lý của Công Ty gồm có:
- Hội Đồng Thành Viên;
- Chủ Tịch Hội Đồng Thành Viên; và
- Tổng Giám Đốc.

Điều 4. Hiệu lực

Điều Lệ Sửa Đổi này được thông qua vào ngày ấn định ở trên và là một phần không tách rời của bản Điều Lệ ngày 20/12/2017 của Công Ty. Những điều khoản và nội dung được quy định tại bản Điều Lệ Sửa Đổi này sẽ thay thế tất cả các điều khoản và nội dung có liên quan được quy định tại bản Điều Lệ ngày 20/12/2017.

Trừ các điều khoản, nội dung được quy định tại Điều Lệ Sửa Đổi này, tất cả các điều khoản và điều kiện khác của Điều Lệ Công Ty vẫn giữ nguyên hiệu lực.

CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM ĐỒNG NAI
TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 3603518502 - C.T.T.N.H.H ★ CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM ĐỒNG NAI ★ H. TRẢNG BOM - T. ĐỒNG NAI

QUANG THANH CƯỜNG

SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 01 tháng 10 năm 2025

M.S.D.N: 3603518502 - C.T.T.N.H.H ★ CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM ĐỒNG NAI ★ H. TRẢNG BOM - T. ĐỒNG NAI

Vũ Thị Hoàng Lan

PHỤ LỤC SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ
CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM ĐỒNG NAI

Đặng Thị Phương Ninh

Căn cứ:

- Điều lệ của Công ty TNHH Chế biến thực phẩm Đồng Nai ("**Công Ty**") ngày 20/12/2017 được sửa đổi và bổ sung tại từng thời điểm (gọi chung "**Điều Lệ**"); và

- Nghị quyết của Hội đồng Thành viên số 01-T01-25/NQ-HĐTV ngày 23/01/2025.

SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 24 Tháng 10 Năm 2025

Điều 1. Sửa đổi một số nội dung của Điều Lệ như sau

1. Điều 8 của Điều Lệ được sửa đổi và thay thế như sau:

"***ĐIỀU 8. PHẠM VI HOẠT ĐỘNG***

Trong phạm vi cho phép của Luật Việt Nam, phạm vi hoạt động của Công Ty bao gồm:

STT	***Tên ngành, nghề kinh doanh***	***Mã ngành, nghề kinh doanh***
1	*Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt* *Chi tiết: - Hoạt động giết mổ bao gồm giết, mổ, đóng gói, bảo quản thịt: trâu, bò, lợn, cừu, dê, ngựa, thỏ, các loại gia cầm, lạc đà; - Sản xuất thị ướp lạnh hoặc đông lạnh, thịt tươi dạng tấm; - Sản xuất thịt ướp lạnh hoặc đông lạnh, thịt tươi dạng cắt nhỏ; - Sản xuất thị ướp lạnh hoặc đông lạnh, thịt tươi dạng từng phần riêng; - Sản xuất thịt sấy khô, hun khói, ướp muối* *(không hoạt động tại trụ sở)*	*1010* *(Chính)*
2	*Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu* *Chi tiết: Sản xuất thực phẩm khác. Sản xuất chế biến thực phẩm đóng gói, đóng hộp. Sản xuất gia vị. Sản xuất các sản phẩm trứng, abbumin trứng (không sản xuất tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về địa điểm và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)*	*1079*
3	*Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh*	*4721*
4	*Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh* *Chi tiết: - Sữa, sản phẩm từ sữa và trứng; - Thịt và sản phẩm từ thịt gia súc, gia cầm, tươi, đông lạnh và chế*	*4722*

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề kinh doanh
	biến; - Hàng thủy sản tươi, đông lạnh và chế biến; - Thực phẩm khác. *(trừ thịt động vật hoang dã thuộc danh mục cấm)*	
5	*Bán buôn thực phẩm* *Chi tiết: - Bán buôn trứng và sản phẩm từ trứng; - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; - Bán buôn thủy sản; - Bán buôn gia vị (trừ thịt động vật hoang dã thuộc danh mục cấm)*	*4632*
6	*Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản* *(không hoạt động tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về chủ trương đầu tư và có đủ điều kinh kinh doanh theo quy định của pháp luật)*	*1020*
7	*Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ*	*4631*
8	*Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu* *Chi tiết: - Bán buôn các phế phẩm từ trứng; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; - Bán buôn bao bì, nguyên vật liệu phục vụ cho hoạt động sản xuất thực phẩm.(trừ phế liệu độc hại, phế thải nguy hại, phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường, không chứa phế liệu tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về chủ trương đầu tư và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)*	*4669*
9	*Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống* *(thực hiên theo quyết định số 62/2013/QĐ_TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ) (trừ động vật hoang dã thuộc danh mục cấm)*	*4620*
10	*Hoạt động dịch vụ chăn nuôi* *Chi tiết: Phân loại và lau sạch trứng gia cầm, lột da súc vật và các hoạt động có liên quan*	*0162*
11	*Giáo dục khác chưa được phân vào đâu* *Chi tiết: Đào tạo nghề, chuyên môn dưới 3 tháng đối với hoạt động giết, mổ, chế biến, đóng gói, bảo quản thịt theo ngành nghề kinh doanh chính của Công ty có mã ngành là 1010*	*8559*

Phạm vi hoạt động của Công Ty sẽ được thay đổi hoặc bổ sung tùy từng thời điểm phù hợp với mức tăng trưởng của Công Ty và nhu cầu mới của thị trường dựa trên sự thống nhất của các Thành viên và theo quy định của Luật Việt Nam, và được Cơ Quan Cấp Phép có thẩm quyền chấp thuận trong trường hợp cần thiết."

Điều 2. Các quy định chung

Phụ lục sửa đổi Điều Lệ này có hiệu lực kể từ ngày ký và là một phần không tách rời của Điều Lệ. Những nội dung được quy định tại Điều 1 của Phụ lục sửa đổi này thay thế các nội dung tương ứng của Điều Lệ. Những nội dung của Điều Lệ không được sửa đổi theo Phụ lục sửa đổi này vẫn giữ nguyên hiệu lực.

Đồng Nai, ngày 23 tháng 01 năm 2025

CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM ĐỒNG NAI
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Họ và tên: Đặng Thị Phương Ninh
Chức vụ: Tổng Giám Đốc